TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hồng S, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường B, tỉnh Quảng Trị;

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1986; nơi đăng ký cư trú: Tổ dân phố C, phường B, tỉnh Quảng Trị; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ; địa chỉ: Phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Hồng S và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Hồng S và anh Nguyễn Anh T có 01 con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2019; anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Phan Thị Hồng S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc đến khi thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh T có quyền qua lại thăm con không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Hồng S thỏa thuận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001899, ngày 24 tháng 4 năm 2026. Chị Phan Thị Hồng S được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- UBND xã Trung Thuần, tỉnh Quảng Trị;
(GCNKH số 8/2018 xã Quảng Lưu cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức